**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ CAI LẬY**
TỈNH TIỀN GIANG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM**
**Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 08- 3 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Sơn**.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông: **Đoàn Văn Phồi**.
2. Ông: **Tôn Văn Hùng**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Nhàn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Sanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trung Q**, sinh ngày 23/3/2000, tại tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: khu phố Q, phường X, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: khu phố Q, phường X, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Q tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đỗ Văn X, sinh năm 1941 và bà: Võ Thị H, sinh năm 1954; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 31/12/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử 07 tháng 18 ngày tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 81/2020/HS-ST. Do thời hạn tạm giam bằng thời hạn tù nên Đỗ Trung Q được trả tự do tại Tòa; Tiền sự: 02 lần: Ngày 12/12/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 5, thị xã Cai Lậy Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo quyết định số 140a/QĐ-UNBD, trong thời hạn 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 18/02/2020. Ngày 06/7/2021 bị Ủy ban nhân dân phường 5, thị xã Cai Lậy Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo quyết định số 177/QĐ-UNBD, trong thời hạn 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Về nhân thân: Ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 46/2018/HS-ST. Chấp hành xong ngày 26/9/2018. Ngày 01/11/2018 bị

Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 03/2018/HS-ST. Chấp hành xong ngày 13/5/2019; Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/8/2021, chuyển tạm giam từ ngày 18/8/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đỗ Trung Q:* Bà **Võ Thị H**, sinh năm 1954 là mẹ ruột bị cáo Q; nơi cư trú: Khu phố Q, phường X, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Trung Q*: Luật sư **Nguyễn Thị Ngọc Hương**, Chi nhánh Văn phòng luật sư Gia Quang Luật, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

** Người bị hại:*

1/ Anh **Huỳnh Thanh Nh**, sinh năm 2002. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh **Võ Ngọc T**, sinh năm 1986. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp R, xã P, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Ông **Phạm Văn L**, sinh năm 1958. (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh **Nguyễn Hữu M**, sinh năm 1996. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Anh **Huỳnh Phi N**, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Tiền Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Trung Q, sinh ngày 23/3/2000, nơi cư trú khu phố Q, phường X, thị xã C, tỉnh Tiền Giang có một tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào khoảng 01 giờ ngày 15/8/2021 Đỗ Trung Q đi bộ ngang nhà anh Huỳnh Thanh Nh, sinh năm 2002, nơi cư trú khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang để ý thấy nhà anh Nhân đang xây dựng không có khóa cửa, Q liền đi vào nhà anh Nhân lấy trộm 01 Laptop hiệu Dell và chuột điều khiển, 03 điện thoại di động (01 hiệu Iphone 6, 01 hiệu Samsung A12, 01 hiệu Mobell), 03 cục sạc dự phòng hiệu AVA và 01 cái bóp bên trong có 100.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Thanh Nh, 02 thẻ ATM và 01 thẻ mua hàng của Huỳnh Thanh Nh. Sau khi lấy trộm được các tài sản trên đường đi về Q nhặt 01 túi xách bỏ Laptop và chuột điều khiển vào túi xách mang đi thì gặp Nguyễn Hữu M, sinh năm 1996, nơi cư trú: khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Q kêu Nam bán giùm điện thoại di động hiệu Samsung A12 giá 1.000.000 đồng, Nam hỏi điện thoại của ai mà bán, Q nói điện thoại của chị Q nhờ bán giùm, Nam tưởng thật nên mua điện thoại của Q với giá 800.000 đồng, Q đưa điện thoại cho Nam và nhận tiền. Sau đó Q đem túi xách đựng 01 laptop, 01 chuột điều khiển giấu trước cửa nhà chị Phạm Thị U, sinh năm 1977, nơi cư trú khu

phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, Q lấy 100.000 đồng trong bóp rồi ném bóp cùng các giấy tờ tại đoạn đường hẽm Chu Vi thuộc khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy. Đến sáng ngày 15/8/2021 anh Nhân phát hiện mất tài sản nên trình báo Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) laptop hiệu Dell Vostro 3590 màu xám đen; 01 chuột máy tính nhãn hiệu Microsoft, màu xanh; 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, có óp lưng bằng nhựa; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, vỏ màu xanh, có óp lưng bằng nhựa; 02 sim điện thoại di động; 03 sạc dự phòng hiệu AVA; 01 cái bóp màu đen; 01 túi ny lon có hai quai xách; Tiền Việt Nam: 50.000 đồng; 01 giấy Chứng minh nhân dân số 312486342; 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Thanh Nh; 02 thẻ ATM; 01 thẻ mua hàng Play With U22 CGV.

Kết luận định giá tài sản số 114 ngày 16/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án trị giá 25.180.000 đồng.

Kết luận giám định số: 177/2021/KLGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam bộ đối với Đỗ Trung Q như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện nay: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất kích thích.

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã tiến hành xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Thanh Nh gồm: 01 (một) laptop hiệu Dell Vostro 3590 màu xám đen; 01 chuột máy tính nhãn hiệu Microsoft, màu xanh; 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Iphone 6, vỏ màu vàng, có óp lưng bằng nhựa; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell, vỏ màu xanh, có óp lưng bằng nhựa; 02 sim điện thoại di động; 03 sạc dự phòng hiệu AVA; 01 cái bóp màu đen; 01 giấy Chứng minh nhân dân số 312486342; 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Thanh Nh; 02 thẻ ATM; 01 thẻ mua hàng Play With U22 CGV.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Thanh Nh đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Nguyễn Hữu M là người đã mua điện thoại Samsung A12 của Q bán, hiện đã giao nộp điện thoại trên cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường.

Trong quá trình điều tra, bị can Đỗ Trung Q khai còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Ngày 16/5/2021 Đỗ Trung Q đến nhà Nguyễn Trọng H, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Hạnh Trung thị xã Cai Lậy chơi, tại đây Q gặp Phú và Nguyễn Hữu M, sinh năm: 1996, nơi cư trú: khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/5/2021, Q nhờ Nam đưa về nhà khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, Nam đồng ý. Q điều khiển xe mô tô của Nam chở Nam ngồi

phía sau để về nhà. Khi điều khiển xe đến ngang nhà anh Phạm Văn L, sinh năm 1958, nơi cư trú khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, Q nhìn thấy phía trước nhà có một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 63B2 - 697.07 (chìa khóa vẫn cắm trên xe), Q nảy sinh ý định trộm cắp nên dừng xe lại đưa xe và kêu Nam điều khiển xe đi về. Khi Nam điều khiển xe về Q đi bộ đến nhà anh Lâm vào sân nhà lấy cắp xe mô tô biển số 63B2 - 697.07 của anh Lâm dẫn xe ra ngoài khởi động máy chạy về nhà, trên đường đi Q gặp một người bạn tên Tính (chưa rõ nhân thân, lai lịch) do trước đó Q có nợ của Tính số tiền 1.700.000 đồng nên Q đưa Tính xe mô tô 63B2 - 697.07 vừa trộm được để trừ nợ và Tính đưa lại cho Q một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo không biển kiểm soát sử dụng đi lại.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, xe không có biển số, không dàn áo bên ngoài; 01 đoạn clip do Camera an ninh ghi lại vào ngày 18/5/2021.

Bản kết luận định giá tài sản số: 63 ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy xác định giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt trị giá 26.350.000.

Trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn L là bị hại trong vụ án yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, hiện bị cáo Đỗ Trung Q chưa bồi thường.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 07 giờ ngày 30/5/2021, Đỗ Trung Q đi ngang nhà anh Võ Ngọc T, sinh năm 1986, nơi cư trú ấp Rạch Trắc, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy để ý thấy trong sân nhà có đậu xe mô tô Vision màu đen đỏ biển kiểm soát 63B2-648.87, chìa khóa còn cấm trên xe nên Q vào sân đến lấy trộm xe mô tô biển số 63B2-648.87 của anh Tài dẫn ra ngoài chạy được một đoạn, Q dừng xe lại kiểm tra trong cóp xe thấy có giấy đăng ký xe nên chạy xe về nhà Nguyễn Trọng H, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Hạnh Trung thị xã Cai Lậy thì gặp Nguyễn Hữu M, sinh năm: 1996, nơi cư trú: khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên Q nhờ Nam bán giùm xe mô tô biển số 63B2-648.87, Q nói dối xe của bà Dì nhờ bán giùm, Nam kiểm tra thấy có giấy tờ xe đầy đủ nên nhận lời, Nam điều khiển xe mô tô 63B2-648.87 chở Q đến cửa hàng mua bán xe của anh Huỳnh Phi N, sinh năm 1980, nơi cư trú ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú, huyện Cai Lậy, Nam đứng ra bán xe cho anh Ni với giá 17.200.000 đồng, anh Ni không biết xe trộm cắp mà có nên làm giấy tờ mua bán xe với Nam, Nam giao xe cho anh Ni và nhận số tiền 17.200.000 đồng đem ra ngoài đưa hết cho Q, Q nhận tiền và trả cho Nam số tiền 1.800.000 đồng do trước đó Q mượn tiền của Nam.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen đỏ, biển kiểm soát 63B2-648.87; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 63B2-648.87; 01 giấy pho to chứng minh nhân dân số 311968773; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô biển kiểm soát 63B2-648.87; 01 giấy bán xe ngày 30/5/2021 có chữ ký của Nguyễn Hữu M.

Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 09/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận xe mô tô bị chiếm đoạt trị giá 18.000.000 đồng.

Kết luận giám định số: 200/2021/KLGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam bộ đối với Đỗ Trung Q như sau:

- Về y học: Trước, trong, sau hai thời điểm phạm tội (18/5/2021, 30/5/2021) và hiện nay: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất kích thích (F15.71 - ICD10)

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội (18/5/2021 và 30/5/2021) và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã tiến hành xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu là anh Võ Ngọc T gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen đỏ, biển kiểm soát 63B2-648.87; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 63B2-648.87; 01 giấy pho to chứng minh nhân dân số 311968773; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô biển kiểm soát 63B2-648.87.

Trách nhiệm dân sự: Phía bị hại là anh Võ Ngọc T đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án nên không yêu cầu bồi thường về dân sự. Riêng anh Huỳnh Phi N yêu cầu bồi thường số tiền 18.300.000 đồng, hiện bị cáo Đỗ Trung Q chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Trung Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Q cũng đồng ý bồi thường cho anh Huỳnh Phi N số tiền là 18.300.000 đồng và đồng ý bồi thường cho ông Phạm Văn L số tiền là 20.000.000 đồng.

Người bị hại ông Phạm Văn L có ý kiến trình bày như sau: Trước đây ông Lâm yêu cầu bị cáo Q bồi thường chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 63B2 - 697.07 với số tiền là 25.000.000 đồng. Nay ông Lâm chỉ yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đỗ Trung Q là bà Võ Thị H mẹ ruột của bị cáo Q có ý kiến trình bày: Việc bị cáo Q đi trộm tài sản của người khác bà Hai không biết, bà Hai cũng có khuyên dạy Q nhưng Q không nghe; việc Q đi sử dụng ma túy bên ngoài như thế nào thì bà cũng không biết. Bà Hai xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSTXCL ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Đỗ Trung Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Trung Q đã thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản; phía bị hại ông Lâm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Trung Q về tội trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm c khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Q từ 03 năm đến 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại ông Phạm Văn L tại phiện tòa hôm nay chỉ yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng; anh Huỳnh Phi N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền là 18.300.000 đồng. Phía bị cáo Q cũng đồng ý bồi thường cho ông Lâm số tiền là 20.000.000 đồng và bồi thường cho anh Ni số tiền là 18.300.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía ông Phạm Văn L số tiền là 20.000.000 đồng và anh Huỳnh Phi N số tiền là 18.300.000 đồng. Đối với bị hại anh Huỳnh Thanh Nh, anh Võ Ngọc T đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án nên không yêu cầu bồi thường về dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu M là người đã mua điện thoại Samsung A12 của Q bán, hiện đã giao nộp điện thoại trên cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi ny lon có hai quai xách, bị cáo đã dùng vào việc thực hiện tội phạm, hiện không có giá trị và không sử dụng được nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam trong 01 bì thư niêm phong có chữ ký ghi họ tên Đại quý Nguyễn Văn Tàu, Đại úy Mai Nguyễn Quốc Trung, Đặng Phạm Kiều Lan Dung. Xét đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về phía luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Trung Q có ý kiến cho rằng: Thống nhất về tội danh cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt cho bị cáo mà phía đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, nhưng do bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Phía luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Q.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người bị hại anh Huỳnh Thanh Nh, anh Võ Ngọc T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu M, anh Huỳnh Phi N: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo Q. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp bị cáo, người bào chữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Trung Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến tháng 8/2021 tại ấp Rạch Trắc, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy và khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy bị cáo Q đã có hành vi thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, gồm: 01 Laptop hiệu Dell và chuột điều khiển, 03 điện thoại di động (01 hiệu Iphone 6, 01 hiệu Samsung A12, 01 hiệu Mobell), 03 cục sạc dự phòng hiệu AVA và 01 cái bóp bên trong có 100.000đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe tên Huỳnh Thanh Nh, 02 thẻ ATM và 01 thẻ mua hàng của Huỳnh Thanh Nh; trộm mô tô biển số 63B2 - 697.07 của anh Phạm Văn L và trộm xe mô tô biển số 63B2-648.87 của Võ Ngọc T. Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 69.630.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đỗ Trung Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Q lợi dụng lúc không có người để ý và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để trộm cắp tài sản. Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Q đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp nhà nước ta bảo vệ, cụ thể trong vụ án này tài sản của người bị hại anh Nhân, anh Tài, ông Lâm, mà nó còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo Q thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo Q với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Q phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên được xem là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Q có tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phía bị hại ông Lâm tại phiên tòa hôm nay cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân xấu, về trình độ học vấn 6/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Đối với Nguyễn Hữu M ngày 18/5/2021, Nam có hành vi sử dụng xe mô tô chở Đỗ Trung Q về đến trước nhà của anh Phạm Văn L thì Q tự ý xuống xe rồi kêu Nam điều khiển xe mô tô đi về nên không biết việc Q vào trộm cắp tài sản; Đối với vụ trộm cắp tài sản ngày 15/8/2021, Nam có hành vi mua một điện thoại di động nhãn

hiệu Samsung A12 của Q, nhưng khi bán Q nói điện thoại của chị Q nhờ bán giùm nên Nam không biết đây là tài sản do Q trộm cắp mà có. Do đó cả hai vụ trên Nam không có dấu hiệu tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[9] Đối với Vụ trộm cắp tài sản ngày 30/5/2021 tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Trung Q khai nhận lúc đầu cùng Nguyễn Hữu M đi trộm gà về để nhậu, nhưng trên đường đi hai bên xảy ra mâu thuẫn nên Nam mới bỏ đi về; bị cáo đi bộ một mình trên đường đi thấy xe mới vào trộm cắp 01 xe mô tô 63B2-648.87, Nam không có cùng trộm cắp xe, nhưng Q có nhờ Nam bán giùm xe nhưng Q nói là xe của bà Dì. Anh Nam vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ cho rằng anh Nam không có cùng Q đi trộm cắp xe, nhưng Q có nhờ Nam bán xe mô tô 63B2-648.87 và nói là xe của Dì của Q nhờ bán giùm, Nam thấy có giấy tờ đầy đủ nên có đi bán xe cho Q, ngoài lời khai của Nam và Q ra thì không chứng cứ nào khác nên Nam không có dấu hiệu tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Đối với Huỳnh Phi N có hành vi mua xe mô tô biển kiểm soát 63B2-648.87 của Nguyễn Hữu M cùng Đỗ Trung Q đem bán, nhưng anh Ni không biết xe mô tô này là do trộm cắp mà có nên không có dấu hiệu của tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[11] Đối với người tên Tính chưa rõ nhân thân, có hành vi đổi lấy xe mô tô biển số 63B2-697.07 do Đỗ Trung Q trộm mà có, do chưa xác định được nhân thân của Tính nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[12] Đối với xe mô tô giống nhãn hiệu Yamaha, loại Novo không biển số của người tênTính chưa rõ nhân thân đưa cho Đỗ Trung Q điều khiển bị thu giữ, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[13] Đối với Đỗ Trung Q, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Trọng H khai nhận có hành vi mua ma túy của những người không rõ nhân thân để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi ny lon có hai quai xách, bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm, hiện không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam trong 01 bì thư niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Đại quý Nguyễn Văn Tàu, Đại úy Mai Nguyễn Quốc Trung, Đặng Phạm Kiều Lan Dung. Xét đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Văn L tại phiện tòa hôm nay chỉ yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng; người bị hại anh Huỳnh Phi N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền là 18.300.000 đồng. Phía bị cáo Q cũng đồng ý bồi thường cho ông Lâm số tiền là 20.000.000 đồng và bồi thường cho anh Ni số tiền là 18.300.000 đồng, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ buộc bị cáo Q phải có nghĩa vụ

bồi thường cho phía ông Phạm Văn L số tiền là 20.000.000 đồng và anh Huỳnh Phi N số tiền là 18.300.000 đồng. Đối với người bị hại bị hại anh Huỳnh Thanh Nh, anh Võ Ngọc T đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án nên không yêu cầu bồi thường về dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu M là người đã mua điện thoại Samsung A12 của Q bán, hiện đã giao nộp điện thoại trên cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

16] Về án phí: Bị cáo Đỗ Trung Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.915.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[17] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

[18] Xét ý kiến và đề nghị của phía luật sư bào chữa cho bị cáo Q là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận lời đề nghị của phía luật sư.

***Vì các lẽ trên***,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Về hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Đỗ Trung Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/8/2021.

**2. Về Trách nhiệm dân sự:**

*Áp dụng các điều* 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đỗ Trung Q phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía ông Phạm Văn L số tiền là 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Huỳnh Phi N số tiền là 18.300.000 đồng.

Kể từ ngày phía bị hại ông Lâm, anh Ni có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Q chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 túi ny lon có hai quai xách.
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 50.000 đồng tiền Việt Nam trong 01 bì thư niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Đại quý Nguyễn Văn Tàu, Đại úy Mai Nguyễn Quốc Trung, Đặng Phạm Kiều Lan Dung; đây là tài sản do bị cáo Q phạm tội mà có.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 10/01/2022)

**4. Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Trung Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.915.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thanh Sơn**

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.